

Xử lý mảng trong PHP:

1.1. Trang Nhập và tính toán trên dãy số

Mục đích:

- ✓ Sử dụng mảng một chiều, chỉ số số
- ✓ Duyệt mảng bằng vòng lặp For

Yêu cầu:

- ✓ Thiết kế Form Nhập và tính trên dãy số

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	Ghi chú
1	Form	<ul style="list-style-type: none">– Đặt tên cho Form– Thiết lập phương thức cho Form là post– Và action của Form là tên của trang	
2	Điều khiển	<ul style="list-style-type: none">– Sử dụng điều khiển TextField, Button– TextField Tổng không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa	

Yêu cầu chức năng

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
1	Nút lệnh <i>Tổng dãy số</i>	<ul style="list-style-type: none">– Khi chọn, thực hiện :<ul style="list-style-type: none">○ Tách chuỗi và gán vào mảng○ Tính tổng các phần tử của mảng và xuất tổng các số ra TextField Tổng	

1.2. Trang Tách họ và tên

Mục đích:

- ✓ Sử dụng mảng một chiều và hàm tách chuỗi

Yêu cầu:

- ✓ Thiết kế Form Tách họ và tên

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	Ghi chú
1	Trang	<ul style="list-style-type: none"> – Đặt tên cho Form – Thiết lập phương thức cho Form là post – Và action của Form là tên của trang 	
2	Điều khiển	<ul style="list-style-type: none"> – Sử dụng điều khiển TextField, Button – TextField Họ, tên đệm, tên không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa 	

Yêu cầu chức năng

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
1	Nút lệnh <i>Tách Họ Tên</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Khi chọn, thực hiện : <ul style="list-style-type: none"> ○ Tách họ tên ra thành ba phần: họ, tên đệm, tên và xuất ra như hình trên 	

1.3. Trang Tính năm âm lịch

Mục đích:

- ✓ Sử dụng Mảng 1 chiều

Yêu cầu:

- ✓ Thiết kế Form Tính năm âm lịch

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	Ghi chú
1	Form	<ul style="list-style-type: none"> – Đặt tên cho Form – Thiết lập phương thức cho Form là post – Và action của Form là tên của trang 	
2	Điều khiển	<ul style="list-style-type: none"> – Sử dụng điều khiển TextField, Button – TextField Năm âm lịch không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa 	

Yêu cầu chức năng

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
1	Nút lệnh =>	<ul style="list-style-type: none"> – Khi chọn, thực hiện : <ul style="list-style-type: none"> o Tính năm âm lịch và xuất kết quả ra TextField Năm âm lịch đồng thời hiển thị hình ảnh con vật của năm đó như hình trên 	

1.4. Trang Phát sinh mảng và tính toán

Mục đích:

- ✓ Sử dụng mảng một chiều, chỉ số số
- ✓ Duyệt mảng bằng vòng lặp For

Yêu cầu:

- ✓ Thiết kế Form Phát sinh mảng và tính toán

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	Ghi chú
1	Form	<ul style="list-style-type: none"> – Đặt tên cho Form – Thiết lập phương thức cho Form là post – Và action của Form là tên của trang 	
2	Điều khiển	<ul style="list-style-type: none"> – Sử dụng điều khiển TextField, Button 	

		– TextField Mảng, GTLN, GTNN, Tổng không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa	
--	--	--	--

Yêu cầu chức năng

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
1	Nút lệnh <i>Phát sinh và tính toán</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Khi chọn, thực hiện : <ul style="list-style-type: none"> ○ Tạo một mảng có số phần tử là số phần tử do người dùng nhập vào, mỗi phần tử có giá trị ngẫu nhiên từ 0 đến 20. ○ Xây dựng 5 hàm: tạo mảng, xuất mảng, tính tổng, tìm min, tìm max ○ Gọi sử dụng 5 hàm đã viết và xuất kết quả ra như hình trên 	

1.5. Trang Tìm kiếm

Mục đích:

- ✓ Sử dụng mảng một chiều, chỉ số số
- ✓ Duyệt mảng bằng vòng lặp For

Yêu cầu:

- ✓ Thiết kế Form Tìm kiếm

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	Ghi chú
1	Form	<ul style="list-style-type: none"> – Đặt tên cho Form – Thiết lập phương thức cho Form là post – Và action của Form là tên của trang 	
2	Điều khiển	<ul style="list-style-type: none"> – Sử dụng điều khiển TextField, Button – TextField Mảng, Kết quả tìm kiếm không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa 	

Yêu cầu chức năng

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
-----	-----------	-------------------------	---------

1	Nút lệnh <i>Tìm kiếm</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Khi chọn, thực hiện : <ul style="list-style-type: none"> ○ Tách chuỗi và gán vào mảng. ○ Xây dựng hàm: tìm kiếm ○ Gọi sử dụng hàm đã viết. ○ Đối với việc tìm kiếm: Nếu tìm thấy thì xuất "Tìm thấy ... tại vị trí thứ ... của mảng", ngược lại thì xuất "Không tìm thấy ... trong mảng" 	
---	-----------------------------	---	--

1.6. Trang Thay thế

Mục đích:

- ✓ Sử dụng mảng một chiều, chỉ số số
- ✓ Duyệt mảng bằng vòng lặp For

Yêu cầu:

- ✓ Thiết kế Form Thay thế

THAY THẾ	
Nhập các phần tử:	<input type="text" value="2, 4, 6, 8, 10, 2, 3, 4, 12, 17, 5"/>
Giá trị cần thay thế:	<input type="text" value="2"/>
Giá trị thay thế:	<input type="text" value="5"/>
	<input type="button" value="Thay thế"/>
Mảng cũ:	<input type="text" value="2 4 6 8 10 2 3 4 12 17 5"/>
Mảng sau khi thay thế:	<input type="text" value="5 4 6 8 10 5 3 4 12 17 5"/>
(Ghi chú: Các phần tử trong mảng sẽ cách nhau bằng dấu ",")	

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	Ghi chú
1	Form	<ul style="list-style-type: none"> – Đặt tên cho Form – Thiết lập phương thức cho Form là post – Và action của Form là tên của trang 	
2	Điều khiển	<ul style="list-style-type: none"> – Sử dụng điều khiển TextField, Button – TextField Mảng cũ và Mảng mới không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa 	

Yêu cầu chức năng

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
1	Nút lệnh <i>Thay thế</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Khi chọn, thực hiện : <ul style="list-style-type: none"> ○ Tách chuỗi và gán vào mảng ○ Xây dựng các hàm xuất mảng và thay thế ○ In ra mảng cũ và mảng sau khi thay thế bằng cách 	

		gọi các hàm đã xây dựng ở trên	
--	--	--------------------------------	--

1.7. Trang Sắp xếp

Mục đích:

- ✓ Sử dụng mảng một chiều, chỉ số số
- ✓ Duyệt mảng bằng vòng lặp For

Yêu cầu:

- ✓ Thiết kế Form Sắp xếp mảng

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	Ghi chú
1	Form	<ul style="list-style-type: none"> – Đặt tên cho Form – Thiết lập phương thức cho Form là post – Và action của Form là tên của trang 	
2	Điều khiển	<ul style="list-style-type: none"> – Sử dụng điều khiển TextField, Button – TextField Tăng dần và Giảm dần không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa 	

Yêu cầu chức năng

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
1	Nút lệnh <i>Sắp xếp tăng/ giảm</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Khi chọn, thực hiện : <ul style="list-style-type: none"> ○ Tách chuỗi và gán vào mảng ○ Xây dựng các hàm xep_tang và xep_giam ○ Gọi hàm và in hai mảng tăng, giảm như hình trên 	

1.8. Trang Ghép mảng, đếm phần tử và sắp xếp

Mục đích:

- ✓ Ôn tập mảng một chiều
- ✓ Sử dụng một số hàm về mảng

Yêu cầu:

- ✓ Thiết kế Form Ghép mảng, đếm số phần tử và sắp xếp

ĐẾM PHẦN TỬ, GHEP MẢNG VÀ SẮP XẾP	
Mảng A:	<input type="text" value="6, 3, 7, 9, 1, 2"/>
Mảng B:	<input type="text" value="7, 9, 1, 4, 7, 8, 10"/>
<input type="button" value="Thực hiện"/>	
Số phần tử mảng A:	<input type="text" value="6"/>
Số phần tử mảng B:	<input type="text" value="7"/>
Mảng C:	<input type="text" value="6, 3, 7, 9, 1, 2, 7, 9, 1, 4, 7, 8, 10"/>
Mảng C tăng dần:	<input type="text" value="1, 1, 2, 3, 4, 6, 7, 7, 7, 8, 9, 9, 10"/>
Mảng C giảm dần:	<input type="text" value="10, 9, 9, 8, 7, 7, 7, 6, 4, 3, 2, 1, 1"/>
(Ghi chú: Các phần tử trong mảng sẽ có cách nhau bằng dấu ",")	

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	Ghi chú
1	Form	<ul style="list-style-type: none"> – Đặt tên cho Form – Thiết lập phương thức cho Form là post – Và action của Form là tên của trang 	
2	Điều khiển	<ul style="list-style-type: none"> – Sử dụng điều khiển TextField, Button – Các TextField Số pt mảng A, B, mảng C, C tăng, C giảm không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa 	

Yêu cầu chức năng

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
1	Nút lệnh <i>Thực hiện</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Khi chọn, thực hiện : <ul style="list-style-type: none"> ○ Tách chuỗi và gán vào các mảng ○ Đếm số phần tử của mỗi mảng ○ Ghép mảng A và B thành mảng C ○ Sắp xếp mảng C ○ In ra như yêu cầu 	

1.9. Trang Tìm phần tử khác nhau giữa hai mảng

Mục đích:

- ✓ Ôn tập mảng một chiều
- ✓ Sử dụng một số hàm về mảng

Yêu cầu:

- ✓ Thiết kế Form Tìm phần tử khác nhau giữa hai mảng

TÌM PHẦN TỬ KHÁC NHAU GIỮA HAI MẢNG

Mảng chuỗi thứ nhất:

Mảng chuỗi thứ hai:

Phần tử chỉ có trong mảng thứ nhất:

Phần tử chỉ có trong mảng thứ hai:

(Ghi chú: các phần tử trong mảng cách nhau bằng dấu ",")

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	Ghi chú
1	Form	<ul style="list-style-type: none"> – Đặt tên cho Form – Thiết lập phương thức cho Form là post – Và action của Form là tên của trang 	
2	Điều khiển	<ul style="list-style-type: none"> – Sử dụng điều khiển TextField, Button – Các TextField Phần tử chỉ có trong mảng thứ nhất, thứ hai không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa 	

Yêu cầu chức năng

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
1	Nút lệnh <i>Phân tích hai mảng</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Khi chọn, thực hiện : <ul style="list-style-type: none"> ○ Tách hai chuỗi và gán vào hai mảng ○ Tìm các phần tử chỉ có trong mảng thứ nhất ○ Tìm các phần tử chỉ có trong mảng thứ hai ○ Xuất ra hai TextField như yêu cầu 	

1.10. Trang Đếm slxh và tạo mảng duy nhất

Mục đích:

- ✓ Ôn tập mảng một chiều
- ✓ Sử dụng một số hàm về mảng

Yêu cầu:

- ✓ Thiết kế Form Đếm slxh và tạo mảng duy nhất

ĐẾM SỐ LẦN XUẤT HIỆN VÀ TẠO MẢNG DUY NHẤT

Mảng:

Số lần xuất hiện:

Mảng duy nhất:

2, 3, 3, 3, 4, 4, 8, 9, 1, 0, 1, 1, 3

2:1 3:4 4:2 8:1 9:1 1:3 0:1

2, 3, 4, 8, 9, 1, 0

Thực hiện

(Ghi chú: Các phần tử trong mảng cách nhau bằng dấu ",")

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	Ghi chú
1	Form	<ul style="list-style-type: none"> – Đặt tên cho Form – Thiết lập phương thức cho Form là post – Và action của Form là tên của trang 	
2	Điều khiển	<ul style="list-style-type: none"> – Sử dụng điều khiển TextField, Button – Các TextField Slxh và Mảng duy nhất không cho phép nhập liệu và chỉnh sửa 	

Yêu cầu chức năng

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
1	Nút lệnh <i>Thực hiện</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Khi chọn, thực hiện : <ul style="list-style-type: none"> ○ Tách chuỗi và gán vào mảng ○ Đếm số lần xuất hiện của từng phần tử trong mảng ○ Tạo một mảng mới duy nhất (mỗi phần tử chỉ xuất hiện một lần) ○ In ra như yêu cầu 	

1.11. Trang Danh lam thắng cảnh

Mục đích:

- ✓ Sử dụng mảng hai chiều chỉ số chuỗi
- ✓ Duyệt mảng bằng Foreach

Yêu cầu:

- ✓ Hiển thị các danh lam thắng cảnh
 - Khi chưa chọn tên danh lam thắng cảnh

DANH LAM THẮNG CẢNH

Danh sách địa danh

[Biển Nha Trang](#)

[Thành phố Đà Lạt](#)

[Biển Vũng Tàu](#)

[Vịnh Hạ Long](#)

[Biển Phan Thiết](#)

[Biển Hà Tiên](#)

[Đảo Phú Quốc](#)

Biển Nha Trang



[Quay về đầu trang](#)

Thành phố Đà Lạt



[Quay về đầu trang](#)

- Khi đã chọn tên danh lam thắng cảnh: sẽ di chuyển tới đúng hình của danh lam thắng cảnh đó

Biển Vũng Tàu



[Quay về đầu trang](#)

Yêu cầu chức năng

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
1	Trang	<ul style="list-style-type: none"> Thực hiện: <ul style="list-style-type: none"> Tạo ra một mảng hai chiều mặc định chứa danh lam thắng cảnh, mỗi mảng con trong mảng hai chiều gồm có ba phần tử là mã danh lam thắng cảnh, tên danh lam thắng cảnh, và hình ảnh Ví dụ: ("dl", "Thành phố Đà Lạt", "da_lat.jpg"). Xuất ra theo yêu cầu sau: <ul style="list-style-type: none"> Khi người dùng chưa chọn tên danh lam thắng cảnh thì in ra tất cả các danh lam thắng cảnh. Khi người dùng đã chọn tên danh lam thắng 	

		cảnh thì di chuyển tới đúng danh lam thắng cảnh đó <ul style="list-style-type: none"> Khi người dùng chọn "Quay về đầu trang" thì di chuyển lên đầu trang 	
--	--	--	--

1.12. Trang Danh lam thắng cảnh (mở rộng)

Mục đích:

- ✓ Sử dụng mảng hai chiều chỉ số chuỗi
- ✓ Sắp xếp mảng hai chiều

Yêu cầu:

- ✓ Hiện thị danh lam thắng cảnh, trong đó sắp xếp tên danh lam thắng cảnh theo thứ tự Alphabet tên địa danh như hình dưới:



1.13. Trang Từ điển động vật

Mục đích:

- ✓ Ôn tập mảng hai chiều chỉ số chuỗi
- ✓ Duyệt mảng bằng Foreach

Yêu cầu:

- ✓ Hiện thị từ điển động vật
 - Khi chưa chọn tên động vật

TỪ ĐIỂN ĐỘNG VẬT

Danh sách động vật

[Chim cánh cụt](#)
[Gấu trắng Bắc cực](#)
[Lạc đà](#)
[Thỏ](#)
[Hổ](#)

Chim cánh cụt

Là một bộ chim không cánh sinh sống dưới nước là chủ yếu tại khu vực Nam bán cầu. Châu Nam Cực chỉ toàn băng tuyết, với nhiệt độ trung bình hàng năm thấp nhất trong các châu lục trên Trái Đất, nhưng chim cánh cụt vẫn sống và có tới hàng chục loài khác nhau. Chúng có lông rậm, mỡ dày để chịu rét. Khối lượng thay đổi tùy loài, có thể lên đến vài chục kilôgam. Chúng thường sống thành bầy, đông tới hàng nghìn con.

- Khi đã chọn tên động vật

TỪ ĐIỂN ĐỘNG VẬT

Danh sách động vật

[Chim cánh cụt](#)
[Gấu trắng Bắc cực](#)
[Lạc đà](#)
[Thỏ](#)
[Hổ](#)

Hổ

Hổ (còn gọi là cọp, hùm, ông ba mươi) (*Panthera tigris*) là động vật có vú thuộc họ Mèo (*Felidae*), là một trong bốn loại 'mèo khổng lồ' thuộc chi *Panthera*. Hổ là một loại thú dữ ăn thịt sống. Phần lớn các loài hổ sống trong rừng và đồng cỏ (là những khu vực mà khả năng ngụy trang của chúng phù hợp nhất).

Yêu cầu chức năng

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
1	Trang	– Thực hiện: <ul style="list-style-type: none"> ○ Tạo ra một mảng hai chiều mặc định chứa từ điển động vật, mỗi mảng con trong mảng hai chiều gồm có ba phần tử là mã động vật, tên động vật, và giải thích về động vật Ví dụ: ("h", "Hổ", "Hổ (còn gọi là cọp, hùm, ông ba mươi) (<i>Panthera tigris</i>) là động vật có vú thuộc họ Mèo (<i>Felidae</i>), là một trong bốn loại "mèo khổng lồ" thuộc chi <i>Panthera</i>. Hổ là một loại thú dữ ăn thịt sống. Phần lớn các loài hổ sống trong rừng và đồng cỏ (là những khu vực mà khả năng ngụy trang của chúng phù hợp nhất). ○ Xuất ra theo yêu cầu sau: <ul style="list-style-type: none"> ▪ Khi người dùng chưa chọn tên động vật thì in ra động vật đầu tiên ▪ Khi người dùng đã chọn tên động vật thì in thông tin của động vật được chọn 	

1.14. Trang Từ điển động vật (mở rộng)

Mục đích:

- ✓ Ôn tập mảng hai chiều chỉ số chuỗi
- ✓ Sắp xếp mảng hai chiều

Yêu cầu:

- ✓ Hiển thị từ điển động vật trong đó sắp xếp tên động vật theo thứ tự Alphabet như hình dưới:

TỪ ĐIỂN ĐỘNG VẬT

Danh sách động vật

[Chim cánh cụt](#)
[Gấu trắng Bắc cực](#)
[Hổ](#)
[Lạc đà](#)
[Thỏ](#)

Chim cánh cụt

Là một bộ chim không cánh sinh sống dưới nước là chủ yếu tại khu vực Nam bán cầu. Châu Nam Cực chỉ toàn băng tuyết, với nhiệt độ trung bình hàng năm thấp nhất trong các châu lục trên Trái Đất, nhưng chim cánh cụt vẫn sống và có tới hàng chục loài khác nhau. Chúng có lông rậm, mỡ dày để chịu rét. Khối lượng thay đổi tùy loài, có thể lên đến vài chục kilôgam. Chúng thường sống thành bầy, đông tới hàng nghìn con.

1.15. Form In lịch

Mục đích:

- ✓ Ôn lại cách xử lý mảng để in lịch.
- ✓ Ôn lại mảng và tìm hiểu thêm các hàm về Date / Calendar

Yêu cầu:

- ✓ Tạo một trang PHP có tên là In_lich.php
- ✓ Thiết kế trang như sau

IN LỊCH	
Chọn tháng:	6 ▼
Chọn năm	2015 ▼
In lịch	

Kết quả sau khi nhấn **In lịch**

Tháng 6 - June / 2015						
Sun	Mon	Tue	Wed	Thu	Fri	Sat
	1	2	3	4	5	6
7	8	9	10	11	12	13
14	15	16	17	18	19	20
21	22	23	24	25	26	27
28	29	30				

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	Ghi chú
1	Form	<ul style="list-style-type: none"> – Đặt tên cho Form – Thiết lập phương thức cho Form là post – Và action của Form là tên của trang 	

2	Điều khiển	<ul style="list-style-type: none"> Sử dụng điều khiển List/Menu, Button Trong đó: năm sẽ gồm các năm từ năm hiện hành – 3 đến năm hiện hành + 3 	
---	------------	---	--

Yêu cầu chức năng

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
1	Nút lệnh <i>In lịch</i>	<ul style="list-style-type: none"> Khi chọn, thực hiện : <ul style="list-style-type: none"> Hiển thị các thông tin in lịch như hình trên Trong đó, định dạng hiển thị như sau: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Tên tháng sẽ là tháng số và tháng chữ tiếng Anh như trên. ✓ Các ngày cuối tuần phải được in khác màu so với các ngày khác trong tuần. 	

1.16. Sắp xếp mảng 2 chiều theo thứ tự cột truyền vào (nâng cao):

Mục đích:

- ✓ Ôn lại cách xử lý mảng.
- ✓ Ôn lại hàm anonymous, hàm closure, áp dụng thêm một số hàm mới.

Yêu cầu:

- ✓ Tạo một trang PHP có tên là sap_xep_mang_2_chieu_theo_cot.php
- ✓ Thiết kế trang như sau

Sắp xếp mảng 2 chiều theo thứ tự từ khóa	
Số phần tử mảng	<input type="text" value="20"/>
Giá trị nhỏ nhất trong các phần tử	<input type="text" value="1"/>
Giá trị lớn nhất trong các phần tử	<input type="text" value="5"/>
<input type="button" value="Sắp xếp mảng"/>	

Kết quả sau khi nhấn **Sắp xếp mảng**

Mảng được phát sinh ra

```
ID: 2 | time: 5 | uid: 2
ID: 4 | time: 4 | uid: 1
ID: 1 | time: 3 | uid: 1
ID: 4 | time: 1 | uid: 2
ID: 5 | time: 4 | uid: 4
ID: 2 | time: 3 | uid: 2
ID: 2 | time: 1 | uid: 4
ID: 5 | time: 2 | uid: 1
ID: 2 | time: 4 | uid: 5
ID: 4 | time: 3 | uid: 4
ID: 3 | time: 2 | uid: 1
ID: 2 | time: 3 | uid: 4
ID: 4 | time: 4 | uid: 1
ID: 1 | time: 5 | uid: 1
ID: 4 | time: 1 | uid: 1
ID: 4 | time: 4 | uid: 1
ID: 1 | time: 4 | uid: 3
ID: 4 | time: 2 | uid: 3
ID: 2 | time: 1 | uid: 4
ID: 1 | time: 4 | uid: 5
```

Mảng phát sinh sau khi sắp xếp

```
ID: 1 | time: 3 | uid: 1
ID: 1 | time: 4 | uid: 3
ID: 1 | time: 4 | uid: 5
ID: 1 | time: 5 | uid: 1
ID: 2 | time: 1 | uid: 4
ID: 2 | time: 1 | uid: 4
ID: 2 | time: 3 | uid: 2
ID: 2 | time: 3 | uid: 4
ID: 2 | time: 4 | uid: 5
ID: 2 | time: 5 | uid: 2
ID: 3 | time: 2 | uid: 1
ID: 4 | time: 1 | uid: 1
ID: 4 | time: 1 | uid: 2
ID: 4 | time: 2 | uid: 3
ID: 4 | time: 3 | uid: 4
ID: 4 | time: 4 | uid: 1
ID: 4 | time: 4 | uid: 1
ID: 4 | time: 4 | uid: 1
ID: 5 | time: 2 | uid: 1
ID: 5 | time: 4 | uid: 4
```

Yêu cầu thiết kế:

Stt	Đối tượng	Yêu cầu	Ghi chú
1	Form	<ul style="list-style-type: none"> – Đặt tên cho Form – Thiết lập phương thức cho Form là post – Và action của Form là tên của trang 	
2	Điều khiển	<ul style="list-style-type: none"> – Sử dụng điều text, Button 	

Yêu cầu chức năng

Stt	Đối tượng	Yêu cầu xử lý chức năng	Ghi chú
1	Nút lệnh <i>In lịch</i>	<ul style="list-style-type: none"> – Khi chọn, thực hiện : <ul style="list-style-type: none"> ○ Hiển thị các thông tin tạo mảng như hình trên ○ Xử lý trang như sau: <ul style="list-style-type: none"> ✓ Tạo ra mảng random gồm các giá trị giống như mảng sau: 	

		<pre>Array ([0] => Array ([id] => 4 [time] => 4 [uid] => 3) [1] => Array ([id] => 1 [time] => 4 [uid] => 2) [2] => Array ([id] => 3 [time] => 3 [uid] => 5))</pre> <p>✓ Sau đó áp dụng tất cả các hàm về mảng đã học, tìm hiểu thêm một số hàm mới để có thể sắp xếp lại mảng theo ý muốn</p>	
--	--	--	--